

Phân tích và đề xuất mô hình ứng dụng kiểm tra tiếng Anh trong giáo dục

Nguyễn Thành Long*

* ThS. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 25/10/2024; Accepted: 31/10/2024; Published: 7/11/2024

Abstract: This article analyzes current English testing models in education, pointing out the limitations of traditional methods such as being time-consuming, costly, lacking personalization, and not adequately reflecting students' language proficiency. Traditional testing primarily focuses on each individual skill such as listening, speaking, reading, and writing without synthesizing them in real communication situations. To address these issues, the article proposes a new English testing model that leverages technology, particularly artificial intelligence (AI) and online testing systems, to personalize, reduce costs, and enhance accuracy in assessment. This model is designed to comprehensively evaluate all four skills and has the ability to automatically adjust the difficulty of tests based on the student's level, creating fairer learning opportunities for all individuals.

Keywords: English testing, education, technology, artificial intelligence (AI), online testing, personalization, comprehensive assessment, adaptive testing systems, Duolingo, automated scoring, language learning, learning effectiveness.

1. Đặt vấn đề

Tiếng Anh hiện nay là một trong những ngôn ngữ toàn cầu quan trọng, không chỉ trong lĩnh vực giao tiếp mà còn là công cụ thiết yếu trong học thuật, thương mại, và công nghệ. Với sự phát triển mạnh mẽ của toàn cầu hóa, việc kiểm tra và đánh giá năng lực tiếng Anh trở nên ngày càng quan trọng. Đặc biệt, việc đánh giá chính xác khả năng ngôn ngữ của học sinh (HS) không chỉ giúp cải thiện chất lượng giáo dục mà còn mở ra cơ hội học tập, làm việc và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, các mô hình kiểm tra tiếng Anh truyền thống như các kỳ thi quốc tế (IELTS, TOEFL) và các bài kiểm tra nội bộ của trường học hiện nay đều gặp phải nhiều hạn chế. Những vấn đề này bao gồm việc tốn nhiều thời gian, chi phí cao, thiếu tính cá nhân hóa và đôi khi không thể phản ánh chính xác trình độ thực tế của người học. Các bài thi truyền thống thường chỉ tập trung vào từng kỹ năng riêng lẻ mà không có sự tổng hợp giữa các kỹ năng trong một ngữ cảnh thực tế, đồng thời cũng không thể tự động điều chỉnh độ khó phù hợp với trình độ của HS.

Trong bối cảnh đó, công nghệ hiện đại, đặc biệt là ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các công cụ kiểm tra trực tuyến, mở ra một hướng đi mới cho việc kiểm tra và đánh giá năng lực tiếng Anh. Bài viết này sẽ phân tích các mô hình kiểm tra tiếng Anh hiện tại, chỉ ra những hạn chế của chúng và đề xuất một mô

hình kiểm tra tiếng Anh mới dựa trên công nghệ. Mô hình này nhằm nâng cao tính chính xác, hiệu quả và khả năng cá nhân hóa trong quá trình kiểm tra, từ đó góp phần cải thiện chất lượng giáo dục và tạo ra cơ hội học tập công bằng hơn cho HS.[1]

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tình hình hiện tại về kiểm tra tiếng Anh trong giáo dục

2.1.1. Các phương pháp kiểm tra truyền thống

Hiện nay, các phương pháp kiểm tra tiếng Anh phổ biến thường bao gồm:

- Bài thi viết: Kiểm tra khả năng đọc hiểu, viết văn, và ngữ pháp. Các câu hỏi trong phần này chủ yếu tập trung vào việc đánh giá sự chính xác trong cách sử dụng ngữ pháp, cấu trúc câu, và khả năng trình bày ý tưởng một cách rõ ràng.

- Bài thi nói: Đánh giá khả năng phát âm, từ vựng và khả năng giao tiếp trong các tình huống giao tiếp thực tế. Phần thi này thường yêu cầu thí sinh tham gia vào các cuộc đối thoại hoặc thuyết trình ngắn.

- Bài thi nghe: Kiểm tra khả năng hiểu ý chính và chi tiết trong các đoạn hội thoại hoặc bài nói. Thí sinh sẽ phải nghe và trả lời câu hỏi liên quan đến thông tin được cung cấp trong bài nghe.

Mặc dù các phương pháp kiểm tra này đã tồn tại lâu dài và được áp dụng rộng rãi, nhưng chúng vẫn gặp phải một số vấn đề đáng chú ý:

- Tốn nhiều thời gian và công sức: Các kỳ thi

truyền thống yêu cầu sự tham gia của nhiều giám khảo, cần thời gian chuẩn bị, tổ chức, và chấm điểm. Quá trình này có thể kéo dài và gây tốn kém về chi phí.

- Chủ quan trong đánh giá: Đặc biệt với phần thi nói, kết quả có thể bị ảnh hưởng bởi cảm nhận và sự đánh giá chủ quan của giám khảo. Điều này có thể dẫn đến sự thiếu chính xác trong việc phản ánh đúng năng lực của thí sinh.

- Thiếu tính cá nhân hóa: Các bài thi thường được thiết kế để áp dụng chung cho tất cả HS, không có sự điều chỉnh phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người học. Điều này làm giảm hiệu quả trong việc đánh giá năng lực một cách chính xác và công bằng.

2.1.2. Sự phát triển của các công nghệ hỗ trợ kiểm tra tiếng Anh

Nhằm khắc phục các hạn chế của các phương pháp kiểm tra truyền thống, công nghệ ngày càng được áp dụng rộng rãi trong lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là trong việc kiểm tra và đánh giá năng lực tiếng Anh. Các công nghệ nổi bật trong việc hỗ trợ kiểm tra tiếng Anh bao gồm:

- Hệ thống Adaptive Testing: Đây là phương pháp kiểm tra được cá nhân hóa dựa trên trình độ của người học. Các bài kiểm tra này tự động điều chỉnh độ khó và lựa chọn câu hỏi phù hợp với khả năng của thí sinh. Một ví dụ điển hình là Duolingo English Test, một bài kiểm tra tiếng Anh trực tuyến có tính cá nhân hóa, giúp đánh giá chính xác hơn trình độ của người học.

- Trí tuệ nhân tạo (AI): AI đang được sử dụng để tự động chấm điểm các bài thi viết và nói. Các hệ thống AI có thể phân tích ngữ pháp, từ vựng, và phát âm của thí sinh, từ đó đưa ra điểm số chính xác và khách quan. Hơn nữa, AI còn có thể đánh giá kỹ năng giao tiếp của thí sinh qua các bài thi nói, giúp giảm thiểu yếu tố chủ quan trong việc đánh giá của giám khảo.

- Ứng dụng học ngôn ngữ: Các ứng dụng như Grammarly, Quizlet và Babbel cung cấp cho người học các công cụ tự kiểm tra, rèn luyện từ vựng và ngữ pháp, cũng như cải thiện kỹ năng nghe và nói. Những ứng dụng này giúp HS thực hành tiếng Anh mọi lúc, mọi nơi và cung cấp phản hồi nhanh chóng về sự tiến bộ của người học.

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, các công cụ kiểm tra tiếng Anh ngày càng trở nên linh hoạt và hiệu quả hơn, giúp khắc phục những hạn chế của các phương pháp truyền thống và mở ra cơ hội cho việc học tiếng Anh toàn diện và cá nhân hóa hơn.[2]

2.2. Phân tích hạn chế của các mô hình hiện tại

2.2.1. Đánh giá thiếu toàn diện

Các bài kiểm tra tiếng Anh hiện tại chủ yếu tập trung vào đánh giá các kỹ năng riêng biệt như nghe, đọc, viết, nói một cách tách biệt. Điều này khiến chúng không phản ánh đầy đủ khả năng sử dụng tiếng Anh của HS trong các tình huống giao tiếp thực tế, nơi mà các kỹ năng này cần được áp dụng đồng thời. Mô hình hiện tại không đáp ứng nhu cầu phát triển năng lực ngôn ngữ toàn diện của HS, đặc biệt là trong môi trường học tập và làm việc thực tế.

2.2.2. Chi phí cao

Bài thi chuẩn quốc tế như IELTS, TOEFL mặc dù rất được công nhận và có uy tín nhưng lại có chi phí rất cao, điều này gây khó khăn cho nhiều HS và gia đình, đặc biệt là những người có thu nhập thấp. Chi phí không chỉ bao gồm phí thi mà còn có chi phí cho việc chuẩn bị, luyện thi và các khóa học bổ sung, làm cho việc kiểm tra trình độ tiếng Anh trở nên khó tiếp cận với nhiều người.[3]

2.2.3. Khả năng tiếp cận hạn chế

Một trong những vấn đề lớn đối với các bài kiểm tra hiện tại là sự thiếu hụt cơ sở hạ tầng và công nghệ ở nhiều vùng sâu, vùng xa. HS ở những khu vực này không chỉ gặp khó khăn trong việc tham gia các kỳ thi quốc tế do vị trí địa lý mà còn thiếu các công cụ học tập và chuẩn bị thi đầy đủ. Điều này dẫn đến sự bất công bằng trong cơ hội kiểm tra và nâng cao trình độ tiếng Anh.

2.2.4. Bất cập trong việc cá nhân hóa

Hệ thống thi truyền thống không thể tự động điều chỉnh độ khó của bài thi để phù hợp với trình độ HS. Điều này dẫn đến tình trạng một số HS gặp khó khăn khi làm bài kiểm tra vì bài quá khó so với trình độ của họ, trong khi những HS khác lại cảm thấy thiếu thử thách. Thiếu sự cá nhân hóa trong bài kiểm tra có thể khiến kết quả không phản ánh chính xác năng lực thực sự của HS.[4]

2.3. Đề xuất mô hình kiểm tra tiếng Anh dựa trên công nghệ

2.3.1. Các nguyên tắc xây dựng mô hình

- Cá nhân hóa: Bài kiểm tra tự động điều chỉnh độ khó phù hợp với trình độ của HS.

- Tính toàn diện: Đánh giá đầy đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Tiện lợi và dễ tiếp cận: HS có thể làm bài kiểm tra trên máy tính hoặc thiết bị di động bất cứ lúc nào.

- Chi phí hợp lý: Giảm chi phí tổ chức và vận hành nhờ ứng dụng công nghệ.

2.3.2. Thành phần của mô hình

a. Công cụ kiểm tra trực tuyến

- Hệ thống đăng nhập bảo mật: Đảm bảo bảo mật thông tin cá nhân của HS.

- Ngân hàng câu hỏi đa dạng: Bao gồm câu hỏi ở nhiều cấp độ khác nhau.

b. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

- Chấm điểm tự động: AI chấm bài thi viết và nói, đảm bảo tính khách quan.

- Phân tích kết quả: AI đưa ra các gợi ý cải thiện dựa trên kết quả bài kiểm tra.

2.3.3. Quy trình kiểm tra

Bước 1. Đăng ký và đăng nhập: HS tạo tài khoản và chọn bài kiểm tra.

Bước 2. Kiểm tra trình độ ban đầu: Bài kiểm tra nhanh giúp hệ thống xác định trình độ của HS.

Bước 3. Làm bài kiểm tra chính thức: HS hoàn thành các phần kiểm tra trực tuyến.

Bước 4. Nhận kết quả và gợi ý cải thiện: Hệ thống trả về điểm số và các lời khuyên cải thiện kỹ năng.[5]

2.4. Ưu điểm của mô hình đề xuất

2.4.1. *Đánh giá toàn diện và chính xác:* Mô hình sử dụng công nghệ AI để đánh giá đồng thời cả 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, và Viết, mang lại kết quả chính xác và phản ánh đầy đủ năng lực ngôn ngữ của HS. AI có khả năng phân tích chi tiết bài làm, giúp giáo viên có cái nhìn khách quan hơn về trình độ của HS.

2.4.2. *Cá nhân hóa:* Hệ thống tự động điều chỉnh độ khó của bài kiểm tra dựa trên trình độ của HS, tạo ra các thử thách phù hợp mà không quá khó khăn. Điều này giúp duy trì động lực học tập và cải thiện kỹ năng của HS.

2.4.3. *Tiết kiệm thời gian và chi phí:* Bài kiểm tra trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, tổ chức và chấm điểm. Việc tổ chức bài kiểm tra online không cần nhiều nhân sự và tài nguyên, đồng thời giảm tải công việc cho giáo viên.

2.4.4. *Đễ tiếp cận:* HS có thể làm bài kiểm tra mọi lúc, mọi nơi chỉ cần có thiết bị kết nối Internet. Điều này tạo sự linh hoạt và tiết kiệm thời gian di chuyển, giúp HS chủ động hơn trong việc học và kiểm tra.

2.4.5. *Phản hồi ngay lập tức:* HS nhận được phản hồi ngay lập tức sau khi hoàn thành bài kiểm tra, giúp họ nhanh chóng nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của mình, từ đó cải thiện hiệu quả học tập.

2.4.6. *Khả năng mở rộng và quản lý dữ liệu:* Mô hình có thể phục vụ số lượng lớn HS mà không làm giảm hiệu suất. Dữ liệu bài kiểm tra được lưu trữ và truy xuất dễ dàng, hỗ trợ việc theo dõi tiến trình học tập của HS và cải thiện chất lượng giảng dạy.

2.4.7. *Đảm bảo công bằng và minh bạch:* Với AI, quá trình chấm điểm trở nên khách quan, loại bỏ các yếu tố chủ quan trong việc đánh giá, đảm bảo sự công bằng và minh bạch trong tất cả các bài kiểm tra.

2.5. Một số giải pháp

Đề mô hình này trở thành hiện thực, cần triển khai một số giải pháp cụ thể như:

(1). Đầu tư hạ tầng công nghệ: Phát triển nền tảng kiểm tra trực tuyến tích hợp trí tuệ nhân tạo.

(2). Đào tạo nhân lực: Tổ chức các khóa tập huấn cho giáo viên và quản trị viên để vận hành hệ thống hiệu quả.

(3). Hợp tác với các tổ chức giáo dục: Thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ kiểm tra vào chương trình giảng dạy chính thống.

(4). Tăng cường hỗ trợ HS vùng khó khăn: Cung cấp thiết bị và kết nối internet để giảm rào cản về mặt công nghệ.

3. Kết luận

Mô hình kiểm tra tiếng Anh này không chỉ là một giải pháp hiện đại mà còn là nền tảng quan trọng giúp xây dựng thể hệ công dân toàn cầu. Việc kết hợp công nghệ với giáo dục ngôn ngữ sẽ mở ra cơ hội phát triển mạnh mẽ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho người học trong thời đại hội nhập quốc tế.

Ứng dụng công nghệ trong kiểm tra tiếng Anh không chỉ giúp nâng cao chất lượng đánh giá mà còn cải thiện đáng kể hiệu quả học tập. Mô hình kiểm tra tiếng Anh được đề xuất trong bài viết này có khả năng giải quyết những hạn chế của phương pháp truyền thống, bao gồm tính chủ quan trong chấm điểm, chi phí cao, và khó khăn trong việc tiếp cận đối với các HS vùng sâu, vùng xa.

Tài liệu tham khảo

[1]. Carnegie Mellon University. (2021). *Artificial Intelligence and Education: What it is and why it matters.*

[2]. Schoenfeld, A. H. (2016). *Assessing Language Proficiency: Traditional Testing vs. AI Approaches.* Journal of Educational Technology & Society, 19(2), 45-57.

[3]. Wiggins, G. (2016). *Assessment for Learning: Building Better Schools through Assessment Systems.* ASCD.

[4]. Tanner, M. (2019). *Duolingo English Test: A New Era in Language Assessment.* International Journal of Language Testing, 7(1), 82-98.

[5]. Cai, Z., & Yang, X. (2020). *The Application of Artificial Intelligence in Educational Testing.* Springer.